

## VAI TRÒ NGƯỜI PHỤ NỮ Ả RẬP TRONG KINH TẾ

LÊ THỊ NGỌC ĐIỆP

### TÓM TẮT

*Ngày nay trước xu thế phát triển kinh tế toàn cầu, người phụ nữ Ả Rập cũng đóng một vai trò tích cực trong tiến trình phát triển. Cùng với việc dần khẳng định lại vị thế của mình trong kinh tế gia đình, nữ giới cũng bắt đầu có những hoạt động nhằm khẳng định bản thân bên ngoài xã hội. Bài viết làm rõ vai trò của người phụ nữ Ả Rập trong lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là hoạt động kinh tế ngoài xã hội.*

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại các quốc gia Ả Rập, quan điểm về kinh tế chịu ảnh hưởng theo những qui định của tôn giáo. Abbas Mirakhor, nguyên Giám đốc Điều hành của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận xét rằng: “Kinh tế học Ả Rập Hồi giáo dựa trên nền tảng sự chỉ giáo của Đấng tối cao Allah và đã có lịch sử từ gần 1.400 trước”, và ở đây tồn tại “ý thức về Đấng sáng tạo tối cao và một hệ thống mà Người đã đem tới. Đây chính là điểm khác biệt giữa kinh tế học Hồi giáo với kinh tế học phương Tây”<sup>(1)</sup>.

Do ảnh hưởng tôn giáo, nên quan điểm về

kinh tế của các quốc gia Ả Rập quy định:

- Cấm áp dụng lãi suất, buôn bán rượu và thịt lợn, kinh doanh bài bạc và các sản phẩm, dịch vụ đồi trụy...
- Cấm mọi dạng hoạt động kinh tế được cho là có hại về mặt đạo đức và xã hội. Các cá nhân phải sử dụng thận trọng tài sản của mình, không được để lãng phí tài sản.
- Các tín đồ có nghĩa vụ đóng góp một phần tài sản của họ cho những bộ phận nghèo túng trong xã hội.

Trên thực tế, lãi suất không được phép áp dụng trong tài chính. Giáo sư Bambang Brodjonegoro thuộc Ngân hàng Phát triển Ả Rập giải thích: “Theo quan niệm đạo Hồi, tiền chỉ dành cho các mục đích trao đổi hoặc lưu giữ giá trị, chứ không phải để giao dịch nhằm tìm kiếm lợi nhuận”<sup>(2)</sup>.

Một trong những nguyên tắc cơ bản của kinh tế học Hồi giáo là chia sẻ rủi ro. Ngân hàng và người dân gửi tiền trong đó cùng chia sẻ bất kỳ khoản lợi nhuận nào có được, hay khoản thua lỗ nào phát sinh, từ hoạt động đầu tư. Cả ngân hàng và người vay tiền đều bình đẳng và họ cùng chia sẻ rủi ro và lợi nhuận.

Kinh tế Ả Rập cũng nhấn mạnh niềm tin vào việc đem lại lợi ích cho cộng đồng Hồi giáo. Quan điểm này hướng tới sự quan tâm nhiều hơn nữa cho lợi ích chung của

Lê Thị Ngọc Điệp. Thạc sĩ. Nghiên cứu sinh ngành Văn hóa học Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

## 2. NGƯỜI PHỤ NỮ Ở RẬP VÀ VẤN ĐỀ KINH TẾ

Mọi xã hội đều có xu hướng phân công lao động dựa trên vai trò giới. Nam và nữ thường đảm nhiệm những nhóm công việc chuyên biệt khác nhau. Phần lớn các xã hội dù khác nhau về văn hóa nhưng vẫn có cùng xu hướng trong phân công lao động dựa trên giới. Nam thường đảm nhận những công việc nặng, còn nữ thường đảm nhận những công việc cần độ khéo léo kiên nhẫn. Giải thích cho sự phân chia theo hình mẫu lao động này như sau.

- 1) Năng suất vật lý, đàn ông thường có sức khỏe và năng suất làm việc cao hơn phụ nữ.
- 2) Phụ nữ thích hợp với công việc chăm sóc con cái nên thường đảm nhận những công việc không ảnh hưởng nhiều đến thiên chức này. Sự phân chia này do yếu tố sinh học quyết định vì chỉ có nữ giới mới có khả năng cung cấp sữa cho trẻ nhỏ.
- 3) Tối ưu hóa hoạt động kinh tế: nam giới có xu hướng thực hiện các công việc nguy hiểm nặng nhọc, đạt hiệu quả kinh tế cao hơn trong suốt qui trình hoạt động sản xuất. (Thompson, Richard H, 1996, tr. 519).

Quy định ở Ả Rập, không cấm người phụ nữ tham gia vào các hoạt động sản xuất ngoài xã hội nhưng với điều kiện:

- Những công việc đòi hỏi sự nhạy cảm, kiên nhẫn, tỉ mỉ, siêng năng... liên quan đến đặc thù tính cách của người phụ nữ mà người đàn ông không thể làm được.
- Những công việc làm đó không gây sự xáo trộn đến công việc chính của người phụ nữ trong gia đình.
- Công việc làm đó đặc biệt dành riêng cho phụ nữ như chăm sóc bệnh nhân là phụ nữ, dạy học chỉ cho phụ nữ và không có bất kỳ sự chung đụng với đàn ông.

(Bhattacharya, 1998, tr. 34)

Mặc dù ở một số nước Ả Rập, luật pháp hiện đại tuyên bố nam nữ bình đẳng, phụ nữ được đi bầu cử, được quyền làm kinh tế, nhưng những sức ép truyền thống vẫn như những rào cản, ngăn cấm phụ nữ ít cho họ được hưởng lợi ích từ địa vị luật pháp này. Phụ nữ vẫn hiếm khi được đi ra ngoài nơi công cộng một mình, nhất là ở các vùng nông thôn. Tuy vậy, ở các thành phố lớn, con số phụ nữ đi làm ngoài xã hội và có thu nhập đang tăng dần lên, dù tiền lương của họ thấp hơn của đàn ông nhiều. Phụ nữ ở các nước Ả Rập hiện nay làm việc chủ yếu trong các ngành y tế và giáo dục.

Khi tham gia làm việc kiếm sống bên ngoài xã hội, vai trò của phụ nữ được thể hiện một cách độc lập hơn, chủ động hơn. Họ có những lợi ích riêng, chuyên môn riêng. Họ có thể biểu lộ và phát triển tiềm năng, năng lực của riêng mình, thậm chí có những thiên hướng bẩm sinh trong một số lĩnh vực. Tuy nhiên, điều ấy không có nghĩa rằng, sẽ có sự mâu thuẫn giữa

Quy định của các quốc gia Ả Rập cho phép phụ nữ có những quyền hạn để tham gia kinh tế. Phụ nữ được phép theo đuổi bất kỳ hoạt động kinh tế nào về phương diện kinh doanh, thương mại, nông nghiệp, công nghiệp, báo chí, giáo dục, y tế, hành chính, tòa án và nhiều lĩnh vực khác. Trong khi thực hiện những công việc ấy, điều đặc biệt lưu ý đối với họ là phải biết giữ mình trinh bạch và đoan trang trong phạm vi luân thường, đạo lý và phép tắc của giáo lý đạo Hồi qui định.

Ngoài ra, họ không được từ bỏ vai trò là người vợ và người mẹ trong khi tham gia bất kỳ hoạt động kinh tế nào bên ngoài gia đình. Điều này không có nghĩa là đạo Hồi ngăn cản phụ nữ tham gia các hoạt động kinh tế. Mà chỉ có ý rằng, Hồi giáo nhấn mạnh việc bảo vệ sự trinh bạch và tính đoan trang của người phụ nữ và các bổn phận làm vợ, làm mẹ của họ.

Trong Luật Hồi giáo quy định, người phụ nữ được đảm bảo hoàn toàn về mặt kinh tế, vì đã được bảo trợ bởi người cha, người chồng. Trước khi kết hôn, tất cả trách nhiệm giám hộ, cấp dưỡng đối với người con gái trong gia đình được phân công cho người cha/anh ruột của cô ta. Khi đã lập gia đình, quyền giám hộ và cấp dưỡng người phụ nữ được chuyển từ cha/anh ruột sang cho người chồng. Trong gia đình, người chồng được phân công là người bảo trợ, chịu trách nhiệm về tài chính như kinh *Qu'ran* đã quy định:

Nam giới là những người bảo trợ  
Và bảo quản phụ nữ, bởi Allah  
Ban cho người này (sức mạnh)  
Hơn người kia, và vì  
Nam giới cấp dưỡng phụ nữ  
Từ tài sản của cải mình.

(*Qu'ran* 4, tr. 34).

Vì lẽ đó, người chồng chịu trách nhiệm hợp pháp việc chu cấp cho vợ và con cái trong gia đình của mình, cho dù vợ anh ta có tham gia hoạt động kinh tế hay không. Đạo Hồi còn ban cho phụ nữ quyền cất giữ hợp pháp đối với tiền kiếm được và tài sản của riêng mình. Người vợ hoàn toàn độc lập một cách hợp pháp đối với chồng mình trong việc sử dụng tiền kiếm được riêng và thu nhập từ tài sản riêng mà người vợ thừa kế từ cha mẹ mình. Bất kỳ sự can thiệp nào đối với tiền kiếm được và tài sản riêng của người vợ là bất hợp pháp. Kinh *Qu'ran* phát biểu: “Đàn ông hưởng phần (kết quả) mà họ đã kiếm được và đàn bà hưởng phần (kết quả) mà họ đã kiếm được” (*Qu'ran* 4, tr. 32).

Do đó, người phụ nữ làm chủ hoàn toàn những gì họ kiếm được. Bất cứ thứ gì mà người vợ sở hữu, chị ta có thể chi tiêu nó theo ý thích riêng của mình cho bản thân, cho chồng, cho con cái, cho họ hàng hoặc cho bất kỳ ai khác xuất phát từ sự tính toán thận trọng của mình, thậm chí người phụ nữ có thể đầu tư nó vào việc buôn bán.

Không chỉ đưa ra những qui định, những nguyên tắc để đảm bảo đời sống kinh tế cho người con gái và người phụ nữ trước và sau khi có hôn ước, mà qui định Hồi giáo còn bảo đảm đời sống kinh tế cho người phụ nữ nếu họ ly hôn hoặc trở thành góa phụ.

Người đàn ông được hưởng một phần gia tài do cha mẹ và bà con gần để lại; và người đàn bà được hưởng một phần gia tài do cha mẹ và bà con gần để lại; dù gia tài ít hay nhiều - chia phần đều có qui định theo luật (*Qu'ran* 4, tr. 7)

Ngoài điều này ra, kinh *Qu'ran* còn quy định cho đứa trẻ chịu sự chăm sóc của người mẹ nếu cha mẹ nó ly hôn hoặc mẹ nó trở thành góa phụ. Trong trường hợp người phụ nữ không có con hoặc con còn nhỏ không tự kiếm sống được, trách nhiệm thuộc về người cha hoặc họ hàng thân thích gần nhất. Vì vậy, cấu trúc gia đình của người Ả Rập bảo bọc người phụ nữ về mặt tinh thần và pháp lý trong mọi khía cạnh. Nó cho thấy, cả nam và nữ đều có quyền kế thừa. Dẫu sao, trên thực tế thì phần chia của phụ nữ ít hơn phần chia của nam giới.

Kinh *Qu'ran* nói, Allah vì vậy ra lệnh cho các người về việc con cái của các người hưởng gia tài (như sau): phần của con trai bằng hai phần của con gái.

Nhưng nếu chỉ có con gái và số con gái nhiều hơn hai, thì phần của tất cả các con gái là hai phần ba (2/3) của gia tài để lại. Nếu chỉ có một đứa con gái thì phần của nó là một nửa (1/2) của gia tài để lại (*Qu'ran* 4, tr. 11)

Quyền thừa kế của người chồng và vợ được quy định cụ thể trong Kinh *Qu'ran*: “Và các người được hưởng phân nửa (1/2) gia tài của các bà vợ để lại nếu không có con. Nhưng nếu có một đứa con, thì các người được hưởng một phần tư (1/4) gia tài để lại, sau khi thực hiện xong những điều ghi trong di chúc và trả hết nợ. Và các người vợ sẽ được hưởng một phần tám

(1/8) của gia tài mà các người để lại, sau khi thực hiện xong những điều ghi trong di chúc và trả hết nợ” (*Qu'ran* 4, tr. 12).

Điều này một lần nữa biểu lộ phần chia của người vợ ít hơn phần chia của người chồng. Sự cần thiết để nhấn mạnh ở đây rằng, trong văn hóa Ả Rập, nam giới và nữ giới có mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhau trong một hệ thống của các mối quan hệ để thực hiện sự công bằng cho tất cả mọi người. Đặc điểm này được biểu hiện một cách rõ ràng hơn trong cấu trúc gia đình. Ví dụ, người đàn ông được giao trách nhiệm về tài chính trong gia đình. Đây là một vấn đề thực tế, anh ta đòi phần chia lớn hơn trong việc thừa kế tài sản, bởi vì người đàn ông lo việc chi tiêu cho bản thân, cho vợ con mình, cho cha mẹ và anh chị em cần được anh ta giúp đỡ. Trong khi ấy, người vợ không chịu trách nhiệm về mặt pháp lý để chu cấp cho chồng con mình và cả cha mẹ mình. Trách nhiệm tài chính này không bắt buộc đối với người phụ nữ, nhưng lại là sự bắt buộc đối với người chồng.

Như vậy, trong các quốc gia Ả Rập, phụ nữ hoàn toàn yên tâm về mặt kinh tế thông qua tất cả các khả năng kinh tế hợp pháp và thể chế gia đình là trung tâm trong Hồi giáo, đạo Hồi đã bảo vệ quyền lợi của cả hai giới và bắt buộc tất cả phải thực hiện các bổn phận của mình.

### 3. VAI TRÒ CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ Ả RẬP TRONG KINH TẾ

Cũng giống như các nền văn hóa khác, tại các quốc gia Ả Rập người phụ nữ là những người giữ vai trò quan trọng trong việc bảo tồn nòi giống, thụ thai và sinh đẻ, họ là thành phần chủ yếu trong việc xây

Trong gia đình, có sự phân chia lao động rất rõ ràng: người chồng là những người mang lại thu nhập cho gia đình, người vợ làm công việc nội trợ. Bổn phận của người vợ là chuẩn bị bữa ăn cho gia đình, chăm sóc gia súc, vườn tược, dọn dẹp nhà cửa, chế biến cất trữ nông sản dùng trong nhà.

Vào giai đoạn Hồi giáo phát triển mạnh mẽ, đế quốc Ả Rập Hồi giáo chiếm một vị trí chiến lược trên con đường thông thương từ Âu sang Á, nằm cạnh những vùng biển có đường hàng hải như Địa Trung Hải, Biển Đỏ, Vịnh Ba Tư... Có thể nói người Ả Rập không chỉ vươn xa khỏi các sa mạc của bán đảo mà còn làm cuộc cách mạng tiến ra biển nữa. Nhờ đó mà nền kinh tế của Ả Rập Hồi giáo bao gồm công nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp, đặc biệt là ngoại thương. Thông thương buôn bán, trao đổi hàng hóa với các nước, các vùng trong đế quốc Ả Rập Hồi giáo trên bộ và trên biển phát triển mạnh, nhất là vào thời đại Caliph Abbaside (750-1250).

Thực tế bối cảnh xã hội lúc bấy giờ, ngoài nghề nông ra nghề dệt cũng được xem là một nghề quan trọng không kém. So với nghề nông – một nghề được đánh giá quan trọng trong việc duy trì cuộc sống, thì nghề dệt với thành quả của nó cũng được

đánh giá rất cao, đem lại thêm nguồn thu nhập cho gia đình. Và trong nghề nông chủ yếu dựa vào sức lao động của nữ giới thì nghề dệt cũng lại dựa vào sự khéo léo của đôi bàn tay phụ nữ.

Các loại vải chủ yếu mà người phụ nữ Hồi giáo dệt là vải bông, vải len, vải lanh, đặc biệt là kỹ thuật dệt thảm. Các loại thảm được dệt bằng lụa, bông, len, lông dê hay lông lạc đà phát triển khắp mọi nơi và vẫn còn cung cấp những sản phẩm nổi tiếng trên thế giới cho đến ngày nay.

Ngày nay, do mức sống đòi hỏi ngày càng cao, nên chỉ ngồi ở nhà đợi người đàn ông chu cấp và những thu nhập thêm từ nguồn dệt thảm, chế biến nông sản thì không đủ. Hơn nữa, số lượng phụ nữ ly hôn không đi tiếp bước nữa và những phụ nữ không lập gia đình ngày càng tăng. Vì vậy người phụ nữ Ả Rập đang bị lôi cuốn tham gia vào các hoạt động sản xuất ngoài xã hội. Nhưng tỷ lệ phụ nữ đi làm ở các nhà máy hay văn phòng vẫn rất ít, và tiền công của họ thường thấp hơn đàn ông 20-30%.

Hiện nay hàng ngàn phụ nữ Ả Rập đã bắt đầu tham gia vào lĩnh vực kinh doanh, nhưng với luật lệ không tiếp xúc với nam giới lạ mặt khiến cho công việc kinh doanh của họ không thể phát triển tốt như của nam giới.

Vấn đề độc lập kinh tế của phụ nữ sẽ tạo cho yếu tố kinh tế một tiêu chí bình đẳng, phát triển và hòa bình cho nữ giới. Những người không ủng hộ sự tham gia của phụ nữ vào các hoạt động kinh tế ngoài xã hội đã ràng buộc trách nhiệm, vai trò của người phụ nữ như là người vợ, người mẹ để ngăn cản trong việc trao quyền kinh tế, bình đẳng và ổn định cho phụ nữ. Theo ý

Ngày nay kinh tế ngày càng phát triển đã đem lại sự chuyển đổi mạnh mẽ trong cơ cấu việc làm và trong năng suất của người lao động tại các nước Ả Rập Hồi giáo. Trong nhiều trường hợp, sự phát triển kinh tế tăng thêm cơ hội việc làm ở thành thị, thúc đẩy nhiều người rời khu vực nông nghiệp chuyển ra thành phố. Sự chuyển dịch của thị trường lao động tác động khác nhau lên phụ nữ và nam giới, vì họ có các kỹ năng, kinh nghiệm, tài sản, nguồn thông tin và các mối quan hệ xã hội không giống nhau, do đó không được hưởng lợi từ các cơ hội kinh tế như nhau.

Thông thường, nam giới chuyển sang các công việc có thu nhập cao hơn trong các ngành mới còn phụ nữ nhận các công việc có thu nhập thấp hơn trong các ngành truyền thống. Cuộc cách mạng nông nghiệp trên toàn thế giới đã dẫn đến những kiểu thay đổi này trên thị trường lao động cùng với những biến đổi kinh tế-xã hội (Fatima Mernissi, 1993, tr. 58).

Mặc dù chưa được xã hội chấp nhận hoàn toàn trong việc tham gia kinh tế ngoài xã

hội, nhưng phụ nữ cũng đã thể hiện được phần nào vai trò của mình đối với sự phát triển của nền kinh tế đất nước. Dẫu ngày xưa, xã hội chỉ nhìn nhận năng lực kinh tế của người phụ nữ qua các công việc trong gia đình. Nhưng thực tế, những gì mà người phụ nữ đóng góp không chỉ mang tính chất gia đình, mà còn ảnh hưởng đến kinh tế xã hội. Chính sự tham gia tích cực của phụ nữ trong nông nghiệp trồng trọt và các nghề thủ công đã phần nào giúp cho việc bảo tồn và phát triển của các ngành nghề thủ công truyền thống, tạo sự đa dạng hóa về ngành nghề kinh tế.

Chính phủ các quốc gia Ả Rập đang thực hiện phát triển kinh tế theo hướng đa dạng hóa nền kinh tế, không chỉ tập trung vào kinh tế dầu lửa mà còn mở rộng ra các lĩnh vực khác như hóa dầu, dược phẩm... Việc tham gia của phụ nữ trong các ngành nghề thủ công truyền thống đã góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế của đất nước này. □

#### CHÚ THÍCH

(1) Theo: [http://www.dalatsme.com/index.php?option=com\\_content&view=article&id=1027:tai-chinh-hoi-giao-islamic-finance&catid=137:tai-chinh&Itemid=327](http://www.dalatsme.com/index.php?option=com_content&view=article&id=1027:tai-chinh-hoi-giao-islamic-finance&catid=137:tai-chinh&Itemid=327)).

(2) Theo: [http://www.dalatsme.com/index.php?option=com\\_content&view=article&id=1027:tai-chinh-hoi-giao-islamic-finance&catid=137:tai-chinh&Itemid=327](http://www.dalatsme.com/index.php?option=com_content&view=article&id=1027:tai-chinh-hoi-giao-islamic-finance&catid=137:tai-chinh&Itemid=327)).

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Awde N. 2000. *Women in Islam an Anthology from the Qu'ran and Hadiths/* England: Curzon Press.

(Xem tiếp trang 4)

(Tiếp theo trang 89)

2. Barlas Asma. 2002. *Believing Women in Islam*. Texas: University of Texas Press.
3. Bhattacharya. 1998. *Female Employment under Export Propelled Industrialization*. New York: United Nation Research.
4. Durant, W. 1975. *Văn minh Ả Rập* (Nguyễn Hiến Lê dịch). Sài Gòn: Nxb. Phục Hưng.
5. Hassan A. K. (dịch). 2001. *Kinh Qu'ran* (Ý nghĩa, nội dung). Hà Nội: Nxb. Tôn giáo.
6. Fatima Mernissi. 1993. *Women and Islam*. New Dehli: Kali for Women.
7. Fatna Sabbah. 1984. *Women in the Muslim Unconsciuos*. New York: Palgrave Publisher.
8. Nguyễn Văn Dũng. 2005: *Địa vị của người phụ nữ trong thế giới Islam giáo*. Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo. Số 6